cout << fixed << setprecision(2) << y <<endl;

dùng thư viện #include <iomanip> để in mấy chữ số sau dấu phẩy

abs(x) tính giá trị tuyệt đối

pow(a, b) tính a mũ b, trả về double

round(x) làm tròn x (lên hoặc xuống)

sqrt(x) căn x, trả về double

khai báo nguyên mẫu hàm (để dùng hàm tùy vị trí)

tên hàm + (kiểu dữ liệu không ghi biến);

vd:

bool nt(int);

int sum(int);

int min(int, int); //nhiều biến in

//ở dưới:

bool nt(int n) {

...

}

int sum(int n) {

...

}

int min(int a, int b) {

...

}

- Cách dùng define

#define pi 3.14

#define s(x) ((x)\*(x))

#define songuyen long long

#define for(i, a, b) for(int i = a; i < b; i++)

int main(){

songuyen x;

cin >> x;

cout <<x << endl;

cout << pi <<"\n";

cout << s(5);

for(i, 0, 100){

cout << i << " ";

}

}

- cách tắt để nhập và in cả mảng ra

int n; cin >> n;

int a[n];

for(int &x : a) cin >> x;

for(int x : a){

cout << x << " ";

}

- Cách dùng vector: push được thêm bao nhiêu phần tử vào vector thì push

vector<kiểu\_dữ\_liệu> tên\_vector;

v.push\_back(phần tử muốn nhập)

v.size() : kích thước vector

v.back() đít vector

vector<ktd> tên(n, x0) : vector gồm n phần tử toàn x0

vector<int> ten[n] : ma trận có n hàng, mỗi hàng là 1 vector

- Nhập phần tử vào vector mảng đến khi gặp dấu # thì dừng

for(int i = 0; i < n; i++){

while(true){

string input;

cin >> input;

if(input == "#"){

break;

}

a[i].push\_back(stoi(input));

}

}

VD:

input:

3 //số vector

1 2 3 #

3 4 5 6 #

1 2 3 #

output:

1 2 3

3 4 5 6

1 2 3

- Nhập string từ bàn phím

th1: k có dấu cách cin >> s;

th2: xâu có dấu cách: getline(cin, s);

- Sau khi cin bộ đệm sẽ lưu phím enter làm lệnh getline phía sau không hoạt động nên cần cin.ignore(); để ăn phím enter đó

string s0;

cin >> s0;

cout << s0 << endl;

cin.ignore();

string s;

getline(cin, s);

cout << s;

return 0;

\* nếu trước getline là một getline khác thì không cần cin.ignore vì lệnh getline sẽ ăn luôn phím enter ngay sau nó. Nếu có ignore thì lệnh getline sau sẽ thiếu mất 1 kí tự đầu

string s0;

getline(cin, s0);

cout << s0 << endl;

string s;

getline(cin, s);

cout << s;

return 0;

- số phần tử của string là s.size() hoặc s.length()

- Cộng 2 xâu

string a;

cin >> a;

string b;

cin >> b;

string c = a + " " + b;

cout << c;

có thể dùng a += b; // thay đổi xâu a

không có a -= b;

- Cách so sánh 2 xâu: dùng > == và < (so sánh phần tử đầu tiên của 2 xâu trước, nên sẽ có chuyện 1910 < 230)